..[**1N-1**] **Phát hiện vấn đề**

Lớp:22DDMA1 Số thứ tự nhóm:6 Tên nhóm:Mindset

|  |
| --- |
| *Phiếu này được sử dụng để suy nghĩ và thu thập những vấn đề liên quan đến chủ đề lớp của cả nhóm.*  **Lưu ý:** *Phiếu này chỉ nêu VẤN ĐỀ, không nêu GIẢI PHÁP.* |
| **Quy trình thực hiện:** Nhóm trưởng dẫn dắt hoạt động này  1. Hãy suy nghĩ về chủ đề lớp.  2. Mỗi thành viên nghĩ ra ít nhất 3 vấn đề/ thách thức liên quan đến chủ đề lớp: **Ai + đang gặp vấn đề/ thách thức gì + ở đâu**(không cần theo trật tự).  ***Ví dụ: Sinh viên Hutech khó khăn khi tìm việc làm thời vụ đúng chuyên ngành.*** |

|  |
| --- |
| **Chủ đề lớp:** |

1. **Thành viên viết 3 vấn đề mình quan tâm, liên quan chủ đề lớp vào bảng dưới đây.**

Chọn 1 trong các vấn đề của bạn hoặc của nhóm

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành viên 1: Nguyễn Phúc Nguyên Khang | Thành viên 2: Nguyễn Thị Tươi | Thành viên 3: Nguyễn Thị Minh Phương |
| ・Sinh viên cảm thấy khó khăn trong việc tìm nhà trọ  ・Sinh viên vẫn còn chưa quen về cách học ở giảng đường đại học  ・Sinh viên ngại trao đổi với các giáo viên học phần | ・Sinh viên xếp hàng chờ thang máy quá lâu tại sân trường  ・Sinh viên bỡ ngỡ về cách tính điểm của trường  ・Nhiều sinh viên mặc đồ quá ngắn, phản cảm trong khuôn viên trường học. | ・Sinh viên khó khăn trong việc di chuyển khi trường có nhiều cơ sở nhưng lại cách xa nhau  ・Tân sinh viên khó khăn tìm lớp vì chưa nắm rõ kí hiệu về khu và lớp học ở trường Hutech  ・Tân sinh viên bỡ ngỡ về khối lượng kiến thức học trong 1 buổi học |
| Thành viên 4: Nguyễn Đăng Thuận Phúc | Thành viên 5: Lê Văn Anh | Thành viên 6: Nguyễn Lê Đại Nhân |
| ・Sinh viên khó tiếp cận các tài liệu học thuật uy tín.  ・Sinh viên bỡ ngỡ vì sống tự lập.  ・Sinh viên khó khăn trong nghiên cứu khoa học | ・sinh viên khó khăn trong việc xác định vị trí lớp học  ・sinh viên bị mất nón bảo hiểm khi gửi xe ở tầng hầm gửi xe của trường  ・sinh viên khó khan trong việc quản lý tài chính và thời gian của mình | ・Sinh viên bỡ ngỡ khi học lầu cao , nhưng thang máy rất ít  ・Sinh viên khó khăn khi tiếp xúc với nhiều phương ngữ khác nhau  ・Sinh viên khó khăn đối với bãi giữ xe nhà trường |
| Thành viên 7: Huỳnh Thị Yến Nhi | Thành viên 9: Đỗ Đăng Toàn |  |
| ・Sinh viên áp lực bởi đồng trang lứa.  ・Sinh viên tham đi làm dẫn đến sa sút việc học  ・Sinh viên ngại tham gia vào các CLB | ・Sinh viên phải cân bằng việc học và đi làm thêm  ・Bãi giữ xe kẹt xe vào giờ cao điểm  ・Sinh viên khó khăn khi di chuyển giữa các cơ sở. |  |

**B. Lựa chọn vấn đề:**

- Nhóm trưởng dẫn dắt nhóm thảo luận các vấn đề ở trên.

- Mỗi thành viên đọc và chọn 1 trong các vấn đề trên của nhóm (có thể của mình hoặc từ người khác).

- Viết tên và vấn đề từng thành viên đã chọn ở bảng dưới. **Các thành viên trong nhóm không chọn trùng vấn đề.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành viên 1: Nguyễn Phúc Nguyên Khang | Thành viên 2: : Nguyễn Thị Tươi | Thành viên 3: Nguyễn Thị Minh Phương |
| ・sinh viên khó khăn trong việc xác định vị trí lớp học | ・Nhiều sinh viên mặc đồ quá ngắn, gây phản cảm trong khuôn viên trường học. | ・Sinh viên khó khăn trong việc di chuyển khi trường có nhiều cơ sở nhưng lại cách xa nhau |
| Thành viên 4: Nguyễn Đăng Thuận Phúc | Thành viên 5: Lê Văn Anh | Thành viên 6: Nguyễn Lê Đại Nhân |
| ・Sinh viên khó khăn trong nghiên cứu khoa học | ・Sinh viên khó khăn trong việc quản lý tài chính và thời gian của mình | ・Sinh viên khó khăn khi tiếp xúc với nhiều phương ngữ khác nhau |
| Thành viên 7: : Huỳnh Thị Yến Nhi | Thành viên 8: Đỗ Đăng Toàn | Thành viên 9: Phan Thế Lợi |
| ・Sinh viên bị áp lực đồng trang lứa.. | ・Sinh viên bỡ ngỡ vì sống tự lập. | ・Sinh viên gặp ván đề khó khăn về tài chính. |
| Thành viên 10: Đào Gia Tấn |
| ・Sinh viên khó khăn khi đối mặt với cách sinh hoạt của bạn ở ghép trọ. |